

Ngày 31/12/2024	8,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.1%	-13.9%	-14.7%

	2024	
ROE	9.4%	+/- YoY ▲ 6.0%

	Q4/24	
DT thuần	885	QoQ ▲ 86.0 ▲ 10.7%
	tỷ VNĐ	

	2024	
DT thuần	3,420	YoY ▼ 97.0 ▼ 2.8%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24	
LN gộp	19.7	QoQ ▲ 1.20 ▲ 6.6%
	tỷ VNĐ	

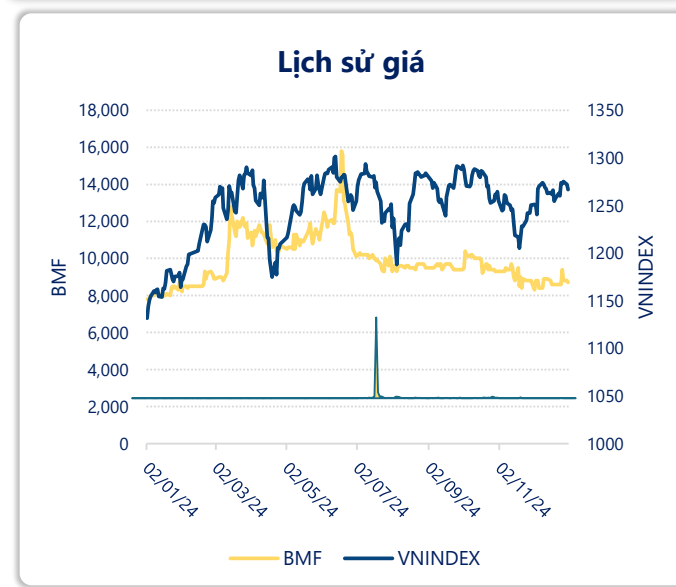
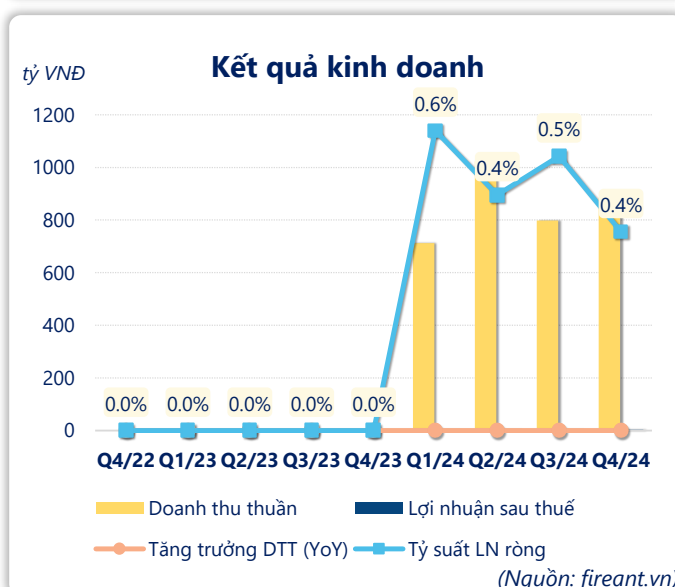
	2024	
LN gộp	76.2	YoY ▲ 3.50 ▲ 4.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24	
LN thuần	4.43	QoQ ▼ 0.90 ▼ 16.9%
	tỷ VNĐ	

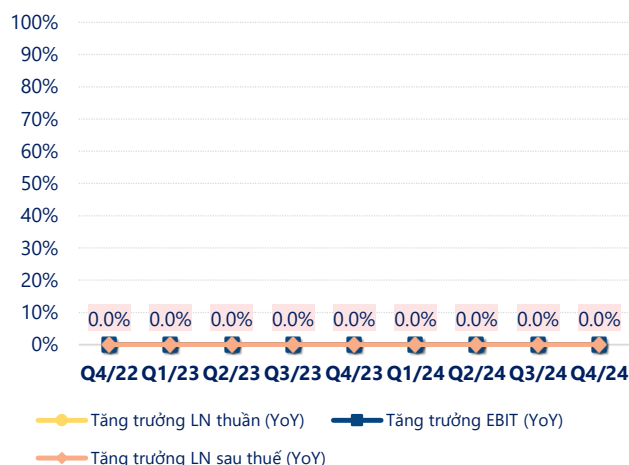
	2024	
LN thuần	20.6	YoY ▲ 11.7 ▲ 131%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24	
LN sau thuế	3.34	QoQ ▼ 0.82 ▼ 19.7%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN sau thuế	16.1	YoY ▲ 10.7 ▲ 196%
	tỷ VNĐ	

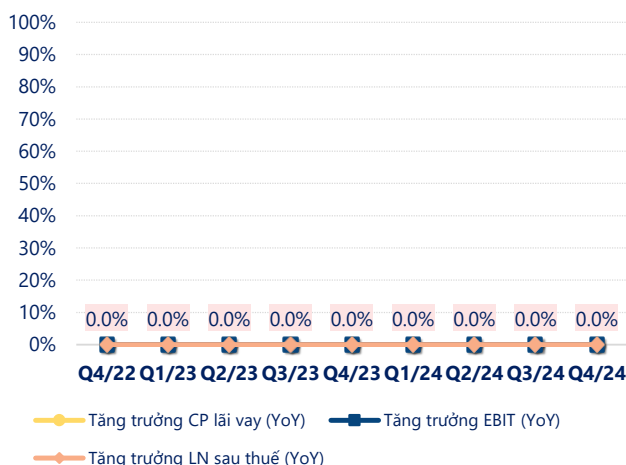


Tăng trưởng lợi nhuận



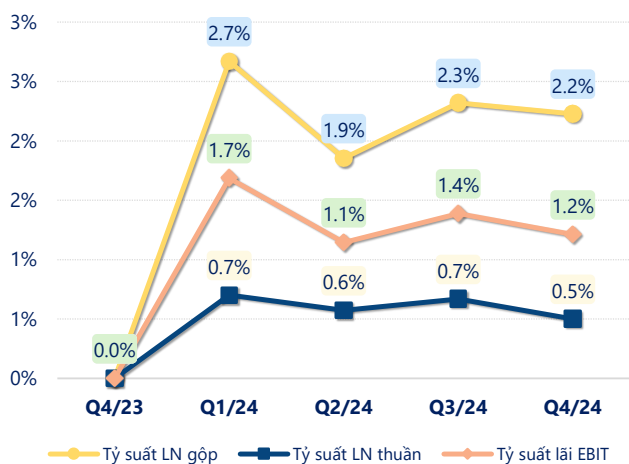
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



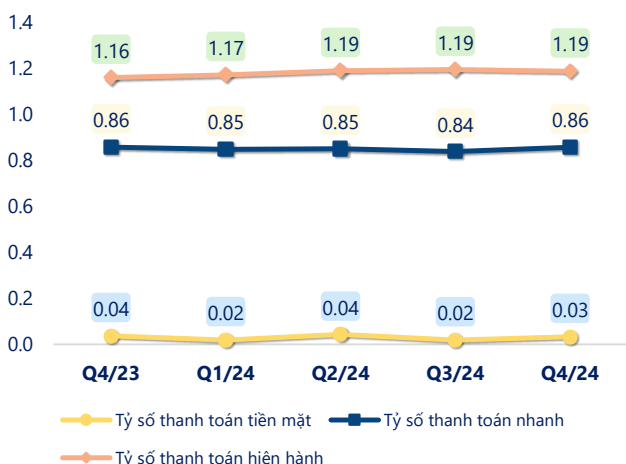
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



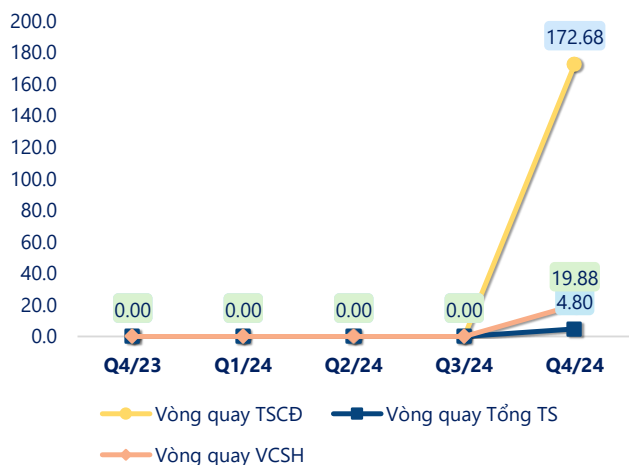
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



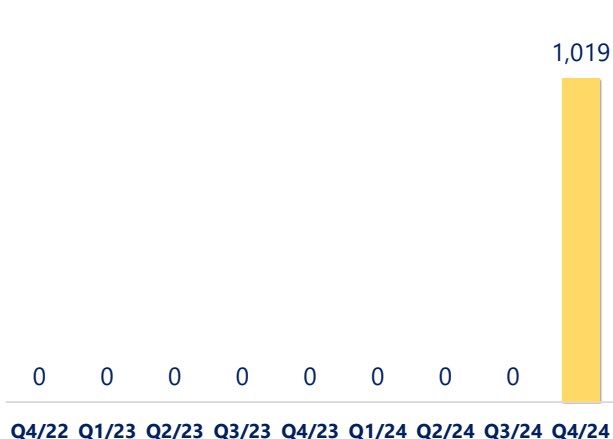
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	885			3,420	3,517	-2.8%
Giá vốn hàng bán	865			3,344	3,444	-2.9%
Lợi nhuận gộp	19.7			76.2	72.7	4.9%
Doanh thu HĐTC	3.13			13.8	13.9	-1.2%
Chi phí TC	6.17			24.9	29.8	-16.3%
Chi phí lãi vay	6.48			25.2	29.4	-14.0%
LN trong công ty LKLD	0			0	0	
Chi phí bán hàng	5.53			23.9	26.3	-9.3%
Chi phí QLDN	6.72			20.6	21.5	-4.5%
LN thuần từ HĐKD	4.43			20.6	8.93	131%
Lợi nhuận khác	-0.20			-0.33	0.35	-196%
LN trước thuế	4.24			20.3	9.28	119%
Lợi nhuận sau thuế	3.34			16.1	5.45	196%
LNST của CĐ cty mẹ	3.34			16.1	5.45	196%

(Nguồn: fireant.vn)

